

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2017

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

Báo cáo thường niên năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0500391400 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Tây cấp lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2001, Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 17 ngày 11 tháng 7 năm 2017)

Mã cổ phiếu	: DHT
Mệnh giá	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết	: 12.563.691 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết (theo mệnh giá):	125.636.910.000 đồng

1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1.1 Giới thiệu về Công ty:

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây
- Tên giao dịch quốc tế : HATAY PHARMACEUTICAL
JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HATAPHAR
- Trụ sở chính : 10A Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại : 04.338 24685
- Số fax : 04.338 29054
- Website : www.hataphar.com.vn
- Giấy CNĐKKD : Số 0500391400 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Tây cấp lần đầu ngày 10/01/2001, cấp thay đổi lần thứ 17 ngày 11/7/2017 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.
- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:
 - + Sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế.

- + Xuất nhập khẩu dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế.
 - + Mua bán hóa chất và hóa chất xét nghiệm (Trừ loại hóa chất nhà nước cấm).
 - + Kinh doanh vacxin, sinh phẩm y tế.
 - + Kinh doanh bất động sản, dịch vụ nhà đất.
 - + Kinh doanh siêu thị, dịch vụ nhà ở, văn phòng.
 - + Dạy nghề.
 - + Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp.
 - + Giáo dục nghề nghiệp.
 - + Nhà thuốc, quầy thuốc, đại lý bán thuốc của doanh nghiệp.
- Vốn điều lệ : 125.636.910.000 đồng (Một trăm hai mươi năm tỷ sáu trăm ba mươi sáu triệu chín trăm mười ngàn đồng)

Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty kể từ ngày cổ phần hóa đến nay:

Tại thời điểm cổ phần hóa (tháng 12/2000) vốn điều lệ của Công ty là 8.410.800.000 đồng. Đến nay, vốn điều lệ của Công ty là 125.636.910.000 đồng. Chi tiết quá trình tăng vốn của Công ty:

Đợt 1: Theo Nghị quyết số 16/NQ-ĐH của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/01/2006 thông qua phương án phát hành thêm 252.324 cổ phiếu, mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần, tương đương 25.232.400.000 đồng cho cổ đông hiện hữu, giá phát hành là 100.000 đồng/cổ phiếu. Kết quả của đợt phát hành tăng vốn như sau:

- + Số cổ phiếu đã phân phối: 232.972 cổ phiếu
- + Số cổ phiếu còn lại: 19.352 cổ phiếu

Theo Quyết định số 63/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty ngày 10/03/2007, các thành viên Hội đồng quản trị được phép mua hết số lượng cổ phiếu chưa bán hết của đợt phát hành này là 19.352 cổ phiếu (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phiếu) với giá bán bằng mệnh giá.

Đợt 2: Theo Nghị quyết số 72/NQ-ĐH của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/03/2007, Công ty tăng vốn điều lệ thêm 8.000.000.000 đồng theo hình thức phát hành riêng lẻ cổ phiếu, cụ thể:

- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ theo hình thức đấu giá cho một số nhà đầu tư xác định (dưới 100 nhà đầu tư).
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 348.500 cổ phần.

- Số người trúng đấu giá: 11 cá nhân và 01 tổ chức.
- Ngày bắt đầu chào bán: 24/04/2007.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 30/05/2007.

Sau khi kết thúc đợt đấu giá, Công ty tiếp tục phân phối 35.000 cổ phần (trong số 451.500 cổ phần còn lại của đợt đấu giá) cho 10 cán bộ công nhân viên theo quyết định số 128/TV/DP ngày 04/05/2007.

Đợt 3: Theo Nghị quyết số 59/2008/NQ-ĐH của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/02/2008, Công ty thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10%.

Vốn điều lệ của Công ty sau đợt tăng vốn này: 41.226.020.000 đồng (Bốn mươi một tỷ hai trăm hai mươi sáu triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

Ngày 08/04/2008 Công ty đã tiến hành sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 6, trong đó sửa đổi Vốn điều lệ Công ty lên 41.226.020.000 đồng.

Ngày 14/08/2008, Thanh tra Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có quyết định số 83/QĐ-TT về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty. Công ty đã thi hành Quyết định này theo đúng yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Đợt 4: Theo Nghị quyết số 80/2011/QĐ – ĐHCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 11/03/2011, Công ty tăng vốn điều lệ thêm 13.354.800.000 đồng theo hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày bắt đầu chào bán: 31/08/2011
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 23/09/2011.

Kết thúc đợt phát hành vốn điều lệ Công ty đã tăng lên 54.580.820.000 đồng

Đợt 5: Theo Phương án phân phối lợi nhuận Số 173/TV-DHT ngày 06 tháng 06 năm 2011, Công ty tăng vốn điều lệ thêm 8.245.200.000 đồng theo hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, đối tượng bao gồm cổ đông hiện hữu, cụ thể:

- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Kết thúc đợt phát hành vốn điều lệ Công ty đã tăng lên: **62.826.020.000 đồng**

Đợt 6: Theo Phương án phân phối lợi nhuận Số 219/PA-DHT ngày 02 tháng 03 năm 2017 và thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 265/NQQ-DHT ngày 28/3/2017, nghị quyết số 440/NQ-DHT ngày 7/6/2017, quyết định số 467/QĐ-SGDHN ngày 23/6/2017 của Sở giao dịch chứng khoán về

việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu, Công ty tăng vốn điều lệ thêm theo hình thức phát hành cổ phiếu thương tỷ lệ 1:1 để trả cổ tức, đối tượng bao gồm cổ đông hiện hữu, cụ thể:

- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Kết thúc đợt phát hành vốn điều lệ Công ty đã tăng lên: **125.636.910.000 đồng**

1.2 Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm Hà Tây được thành lập năm 1965. Năm 1985 Xí Nghiệp Dược phẩm Hà Tây hợp nhất với Công ty Dược phẩm Hà Tây và Công ty Dược liệu Hòa Bình thành Xí nghiệp liên hợp Dược Hà Sơn Bình.

Năm 1991, Xí nghiệp liên hợp Dược Hà Sơn Bình chia thành Công ty Dược phẩm Hà Tây và Công ty Dược phẩm Hòa Bình.

Năm 2000 Công ty Dược phẩm Hà Tây được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây theo quyết định số 1911/QĐ-UB ngày 21/12/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây.

Căn cứ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303000015 đăng ký lần đầu ngày 10/01/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 04/11/2014 đăng ký kinh doanh số 0500391400, ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây bao gồm:

- Sản xuất, kinh doanh dược phẩm, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế;
- Xuất nhập khẩu dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc và trang thiết bị y tế;
- Mua bán hóa chất và hóa chất xét nghiệm (Trừ loại hóa chất nhà nước cấm);
- Kinh doanh vaccin, sinh phẩm y tế.
- Kinh doanh bất động sản; dịch vụ nhà đất;
- Kinh doanh siêu thị; dịch vụ nhà ở; văn phòng;
- Dạy nghề.
- Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp.
- Giáo dục nghề nghiệp.
- Nhà thuốc, quầy thuốc, đại lý bán thuốc của doanh nghiệp.

Trong sự cạnh tranh quyết liệt của nền kinh tế thị trường, Công ty nhận thấy rõ tầm quan trọng của việc định hướng đúng đắn đối với sự tồn tại và phát triển của mình. Công ty là một trong số ít đơn vị đã đầu tư và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn chất lượng GMP (Good manufacturing Practices) – WHO, phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn GLP, hệ thống kho theo

tiêu chuẩn GSP.

Cùng với việc tiến hành quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn trên, Công ty không ngừng đầu tư thích hợp về nhà xưởng và hiện đại hoá thiết bị máy móc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. Đối với việc mở rộng sản xuất, Công ty đã không ngừng đầu tư cho lĩnh vực nghiên cứu, kỹ thuật, đào tạo đội ngũ cán bộ nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng và mẫu mã của sản phẩm.

Nhờ đầu tư đúng hướng, HATAPHAR đã thu được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng liên tục trong nhiều năm.

Các danh hiệu mà CTCP Dược phẩm Hà Tây đã đạt được qua một số năm:

- “Giải thưởng chất lượng Việt Nam” năm 2001 của Bộ khoa học công nghệ.
 - “Giải thưởng chất lượng Việt Nam” năm 2004 của Bộ khoa học công nghệ.
 - “Quả cầu vàng” năm 2004 của Bộ Công nghiệp.
 - “Cúp sen vàng” năm 2004 của Bộ khoa học và công nghệ.
 - Cúp vàng “Vì sự tiến bộ của xã hội và sự phát triển bền vững” năm 2005 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Trung tâm doanh nhân văn hoá.
 - Biểu tượng “Doanh nhân văn hoá” do Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam cùng Trung tâm doanh nhân văn hoá trao tặng Tổng Giám đốc Lê Văn Lớ, chứng nhận danh hiệu Nhà doanh nghiệp giỏi.
 - “Siêu cúp thương hiệu mạnh và phát triển bền vững” năm 2005 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Bộ khoa học và công nghệ.
 - Cúp vàng “thương hiệu và nhãn hiệu” năm 2005.
 - Giải thưởng “Cúp vàng ISO” năm 2005.
 - Danh hiệu “Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới” năm 2006.
 - Cúp Thăng long do UBND thành phố Hà Nội trao tặng
 - Giải thưởng sao vàng đất Việt năm 2008 do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam tổ chức
 - Đạt danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2012 do người tiêu dùng bình chọn ngành dược phẩm
 - Bằng khen BCH Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2012
 - Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008 (số hiệu 69046) năm 2013
 - Bằng khen Công đoàn ngành Y tế Hà Nội – Công đoàn Công ty đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2013
- Ngoài ra công ty còn được tặng nhiều Huy chương vàng và Bằng khen về chất lượng sản phẩm tại các hội chợ, triển lãm.

- Một số giải thưởng mà Công ty đã đạt được trong quá trình hình thành và phát triển của mình:



- Một số kết quả mà Công ty đã đạt được trong những năm vừa qua:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2012	2013	2014	2015	2016	2017
1	Giá vốn hàng bán	tỷ đồng	582	605	660	764	1.001	1.236

2	Doanh thu thuần	tỷ đồng	677	711	777	901	1.169	1.450
3	LN sau thuế	tỷ đồng	14,7	17,6	24	34	54	72
4	Số lao động	người	1012	1032	1102	930	926	956
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng	3.800	4.400	4.848	7.304	7.820	8.317
6	Cổ tức	%	20	20	30	30	100	10 (tạm ứng)
7	Khấu hao	tỷ đồng	10,82	10,5	10,8	9,7	10,3	11,3

3. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp mỗi năm ít nhất 01 lần, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định như thông qua Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty, xây dựng điều lệ Công ty...

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT công ty hiện có 7 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm. Chủ tịch HĐQT có thể kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc.

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

BKS Công ty có 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc

- **Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành và có quyền quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, theo chính sách của nhà nước và

các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban Giám đốc của công ty bao gồm Tổng Giám đốc, là người đứng đầu công ty và 03 Phó Tổng Giám đốc: Phó tổng giám đốc phụ trách sản xuất và đảm bảo chất lượng và Phó tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh và hậu cần, Phó tổng giám đốc phụ trách Marketing và nghiên cứu phát triển thị trường. Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các trưởng phòng ban nghiệp vụ, Giám đốc chi nhánh là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

3.2. Danh sách các đơn vị, chi nhánh trực thuộc CTCP Dược phẩm Hà Tây

TT	Đơn vị	Địa chỉ
	Chi nhánh	
1	Chi nhánh Công ty CP Dược Phẩm Hà Tây tại Nghệ An	Số 80 đường Nguyễn Trãi, khối 2, P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An
2	Chi nhánh Công ty CP Dược phẩm Hà Tây tại Thái Bình	Lô 8/18 khu phố 2, tổ 28 Phường Trần Hưng Đạo TP. Thái Bình
3	Chi nhánh XNK Công ty CP Dược Phẩm Hà Tây	Tầng 4 số 10A Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
4	Chi nhánh đông dược, vật tư y tế	Số 78 Quang Trung, P. Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
5	Chi nhánh dược phẩm Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội
6	Chi nhánh dược phẩm số 1	Số 80 Quang Trung, P. Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
7	Chi nhánh dược phẩm Thường Tín	251 phố Ga, thị trấn Thường Tín, Thường Tín, Hà Nội
8	Chi nhánh dược phẩm Phú Xuyên	Tiểu khu Mỹ Lâm, thị trấn Phú Xuyên, Phú Xuyên, Hà Nội
9	Chi nhánh dược phẩm Ứng Hòa	Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội
10	Chi nhánh dược phẩm Sơn Tây	Số 3 Nguyễn Thái Học, Sơn Tây, Hà Nội
11	Chi nhánh dược phẩm Thanh Oai	Thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội
12	Chi nhánh dược phẩm Mỹ Đức	Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội
13	Chi nhánh dược phẩm Quốc Oai	Thị trấn Quốc Oai, Quốc Oai, Hà Nội
14	Chi nhánh dược phẩm Thạch Thất	Kim Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội
	Địa điểm kinh doanh	
1	Các phân xưởng sản xuất – Công ty CP Dược Phẩm Hà Tây	Tổ dân phố 4, phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

2	Kho thuốc XNK – Công ty cp dược phẩm Hà Tây	101 phố Nguyễn Việt Xuân, phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Hà Nội
3	Quầy thuốc số 37 Chương Mỹ – chi nhánh dược phẩm số 1	Chợ bê tông, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội
4	Kho nguyên liệu , dược liệu, thành phẩm – Công ty cp dược phẩm Hà Tây	Tổ dân phố 4, phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

(Nguồn: Dược Hà Tây)

4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY

4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty (tính đến ngày 31/12/2015):

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Quỹ đầu tư và phát triển thành phố Hà Nội	Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	670.534	5,33 %
2	Lê Văn Lớ	Số 10 ngõ 16 đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội	898.818	7,15%
3	Lê Xuân Thắng	Khu tập thể La Khê , Hà Đông, Hà Nội	1.051.230	8,36%
4	Lê Anh Trung	Số 40BT7 khu đô thị Văn Quán – Hà Đông - HN	959.838	7,63%
5	Lê Việt Linh	11B19 Láng Hạ - Đống Đa - HN	1.060.000	8,43%
6	Hoàng Văn Tuế	Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà Đông– Hà Nội	711.398	5,66%

4.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2017):

STT	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Tổ chức, cá nhân		

1	Lê Văn Lớ	898.818	7,15%
2	Ngô Văn Chính	436.756	3,48
3	Nguyễn Văn Minh	30.000	0,24

6. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây đã và đang được trang bị hệ thống máy móc thiết bị hiện đại để phục vụ sản xuất cũng như chất lượng sản phẩm của các nước: Mỹ, Đức, Đài Loan, Ấn Độ, Trung Quốc...

Để hoà nhập với nền sản xuất công nghiệp Dược của khu vực cũng như trên thế giới, Công ty đã đầu tư hơn 94 tỷ đồng để xây dựng 5.000m² nhà xưởng, kho nguyên vật liệu, hệ thống xử lý nước thải và mua sắm trang thiết bị. Ngày 21/09/2006 Cục quản lý Dược - Bộ Y tế đã chính thức cấp chứng chỉ cho dây chuyền sản xuất thuốc viên nén, viên bao, viên nang cứng, nang mềm, thuốc bột và thuốc cốm không chứa kháng sinh β -lactam, dây chuyền sản xuất thuốc viên nén, viên bao, viên nang cứng, thuốc bột và thuốc cốm có chứa kháng sinh nhóm β -lactam và dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột có chứa kháng sinh Cephalosporin đạt tiêu chuẩn GMP-WHO và phòng kiểm tra chất lượng đạt tiêu chuẩn GLP WHO, kho đạt tiêu chuẩn GSP WHO.

Công ty có dây chuyền sản xuất thuốc tân dược, Đông dược hiện đại và khép kín, với các máy móc thiết bị được trang bị mới 100% được nhập khẩu như: dàn máy sản xuất viên nang mềm, máy đóng Capsule tự động, máy bao đường và bao phim, máy điều chế khí nito, máy ép vỉ Uman tự động, máy đóng thuốc tiêm bột tự động...

Một số hình ảnh về dây chuyền sản xuất của công ty



Phân xưởng GMP-non Beta lactam

Công ty là một trong số ít đơn vị đã đầu tư và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn chất lượng GMP-WHO, GLP, GSP.

6.6. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới:

Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mang thương hiệu Hataphar có chất lượng cao ngang tầm với hàng nhượng quyền và thay thế hàng ngoại nhập là định hướng chiến lược mà Công ty đặt ra nhằm nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất và đưa Hataphar ngày càng phát triển ở tầm cao mới.

Công ty đã lập phòng nghiên cứu phát triển (R&D) để đảm nhận vai trò nghiên cứu sử dụng các hoạt chất để sản xuất thuốc, công thức sản phẩm, quy trình sản xuất thuốc, sản xuất sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm.

Hiện nay, mỗi năm Công ty đã nghiên cứu và đưa vào sản xuất hơn 20 loại sản phẩm mới.

6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ:

Công ty có Phòng QC (Quality control) phụ trách riêng về kiểm nghiệm chất lượng. Bộ phận này quản lý phòng Lab (kiểm nghiệm), có nhiệm vụ thực hiện kiểm nghiệm toàn bộ từ nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm ở các phân xưởng sản xuất và kho dựa trên tiêu chuẩn sản xuất đã ban hành và áp dụng tại Công ty.

Ngoài ra để bảo đảm chất lượng của cả quá trình từ sản xuất, tồn trữ đến tiêu thụ, Công ty có phòng QA (Quality assurance), chịu trách nhiệm thiết lập và quản lý hệ thống đảm bảo chất lượng phù hợp với yêu cầu GMP, đảm bảo cho mọi sản phẩm sản xuất tại Công ty khi đưa ra thị trường phù hợp với yêu cầu về mặt chất lượng. Bộ phận QA cũng chủ trì việc phối hợp với các bộ phận có liên quan để xử lý và quyết định những vấn đề liên quan về:

- Kiểm nghiệm thiết bị, dụng cụ sản xuất và kiểm nghiệm
- Đánh giá nhà cung cấp
- Điều tra xử lý sự cố
- Kiểm tra môi trường
- Đào tạo huấn luyện
- Thu hồi, tái chế, thanh lý sản phẩm, nguyên phụ liệu bao bì
- Xem xét khiếu nại khách hàng
- Tự thanh tra

Phòng kiểm nghiệm của Công ty được trang bị thiết bị kiểm nghiệm tiên tiến như: máy thử độ tan rã ZT122 (Đức), Tủ vi khí hậu KCL-2000 (Nhật), hệ thống quang phổ khả kiến UV1700PC, buồng sạch CLASS 1000, máy sấy tầng sôi có công suất lớn, hệ thống máy điều hòa trung tâm (Nhật), máy ép vi (Đức), máy ép vi mềm (Ấn Độ), máy phun điện tử in số kiểm soát, vv... đáp ứng đủ nhu cầu kiểm nghiệm phục vụ cho việc sản xuất, bảo đảm chất lượng thuốc theo đúng tiêu chuẩn đăng ký.

Hệ thống kho bảo quản của Công ty với thiết kế và trang bị phương tiện bảo quản đáp ứng tốt nhu cầu bảo quản, tồn trữ nguyên liệu dược và thuốc thành phẩm.

6.8 Hoạt động Marketing:

Hoạt động quảng bá thương hiệu tại Hataphar được chú trọng nhằm tạo dựng một thương hiệu Việt mạnh với sứ mạng phát triển để đóng góp cho lợi ích xã hội, cho cộng đồng.

a) Chiến lược quảng bá thương hiệu:

Hơn 50 năm hoạt động trong ngành, Hataphar luôn chú trọng tới công tác củng cố và xây dựng thương hiệu mạnh. Hataphar hiểu rằng, việc xây dựng một thương hiệu bền vững trước hết phải bắt đầu từ chất lượng sản phẩm tốt. Khẩu hiệu: “Chất lượng là sự tồn tại và phát triển” luôn được coi là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của Công ty. Hataphar đã đạt được nhiều tiêu chuẩn về chất lượng như tiêu chuẩn “Chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc tốt” (GMP) của Cục quản lý dược Việt Nam theo WHO, tiêu chuẩn về phòng thí nghiệm (GLP) và hệ thống kho (GSP) theo quy định của Tổ chức Y tế Thế giới. Bởi vậy các sản phẩm của Hataphar trên thị trường ngày càng xây dựng được niềm tin về chất lượng đối với người tiêu dùng.

Công tác quảng bá thương hiệu được chú trọng qua xây dựng đội ngũ nhân viên kinh doanh năng động đồng thời thông qua sự hỗ trợ của các công ty Marketing chuyên nghiệp, thực hiện quảng cáo qua truyền thông, hội thảo, website, tham gia tích cực các hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao... Với mục tiêu phát triển vì cộng đồng, đóng góp cho lợi ích xã hội, Hataphar tích cực tham gia nhiều chương trình xã hội như: phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, xóa đói giảm nghèo...

Một số chương trình lớn mà Công ty đã thực hiện:

- Chương trình “Vòng tay nhân ái”
- Chương trình “Một trái tim một thế giới”
- Chương trình “Vinh quang Việt Nam”
- Chương trình “Những vòng tay, những tấm lòng”
- Chương trình “Giải Việt dã tỉnh Hà Tây năm 2006”
- Chương trình “Nạn nhân chất độc màu da cam”
- Danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2012 do người tiêu dùng bình chọn
- Thuốc điều trị tiểu đường Bitabet của Công ty đạt top 50 sản phẩm vàng 2012
- Hệ thống chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008 năm 2013
- Giải thưởng “Ngôi sao thuốc Việt” cho doanh nghiệp sản xuất thuốc năm 2014
- Bằng khen của ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng Top 10 thương hiệu tốt nhất Việt Nam năm 2015
- Hệ thống chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 năm 2016
- Giấy khen BCH Công đoàn y tế Hà Nội Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động và phong trào thi đua ngành y tế Hà Nội năm 2016
- Bằng khen Hội bảo trợ người tàn tật Việt nam đã có thành tích xuất sắc hoạt động bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi VN năm 2016
- Công nhận VIET NAM report Top 10 doanh nghiệp dược phẩm uy tín Việt Nam năm 2016
- TOP 10 Công ty Dược Việt Nam uy tín năm 2017
- Giải thưởng Thực phẩm “ Sản phẩm uy tín, chất lượng, an toàn về sức khỏe người tiêu dùng (ngày 16/4/2017)

Giấy chứng nhận đã tích cực tham gia chương trình “ Ngày hội dân văn phòng hiến máu vì bệnh nhân Thalassemia” (ngày 7/5/2017)

- Ghi nhận tấm lòng vàng – Quỹ bảo trợ trẻ em TP. Hà Nội (ngày 7/5/2017)
- Giải thưởng Sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng; huy chương vàng cho sản phẩm Oralkid new (ngày 22/7/2017)
- Bằng khen của Hội người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, tặng đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi năm 2017.
- Bằng khen của tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam tặng đơn vị đã có nhiều thành tích trong phối hợp và thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN năm 2017

b) Chiến lược sản phẩm:

Chất lượng sản phẩm được coi là yếu tố chiến lược trong chính sách sản phẩm của doanh nghiệp. Công tác nghiên cứu, xây dựng và đưa vào sản xuất được chú trọng với hơn 20 sản phẩm mới mỗi năm, đồng thời tập trung vào những sản phẩm chủ yếu: thuốc bổ, thuốc kháng sinh, hạ sốt... Định hướng chiến lược mà công ty đề ra là nghiên cứu và phát triển

sản phẩm ngang tầm với hàng nhượng quyền và thay thế hàng ngoại nhập nhằm nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất và sức cạnh tranh đưa Hataphar lên tầm cao mới.

c) Hệ thống phân phối:

Công ty đã xây dựng được một hệ thống phân phối hầu khắp các tỉnh miền Bắc và một số tỉnh miền Trung, miền Nam, với phương châm tiến tới xây dựng hệ thống cung ứng sản phẩm rộng khắp, đáp ứng nhu cầu thuốc chữa bệnh trong cả nước. Sản phẩm của Hataphar được cung ứng qua mạng lưới đại lý sâu rộng là các công ty dược phẩm tại gần 30 tỉnh thành trong cả nước như: Công ty cổ phần Dược phẩm Cần Giờ, chi nhánh dược TW2 tại Cần Thơ, dược TW3 tại Đà Nẵng, Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà, Dược phẩm Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình, Nam Định, Thanh hoá, Nghệ An, Ninh Bình, Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh... Riêng tại Hà Tây (cũ), mạng lưới các cửa hàng dược phẩm Hà Tây trải rộng tới tất cả các xã phường, kể cả các xã vùng sâu, vùng xa. Nhờ vào chính sách phân phối linh hoạt, đội ngũ trình dược viên năng động, Hataphar ngày càng chiếm lĩnh được thị trường vùng và hướng tới xây dựng mạng lưới phân phối rộng khắp cả nước.

d) Chính sách giá:

Cùng với việc chủ động được nguồn nguyên liệu, xây dựng quy trình sản xuất hợp lý, các sản phẩm của Hataphar đảm bảo giá cả phải chăng, có sức cạnh tranh cao với thị trường, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng thuốc của người dân nông thôn. Hataphar cũng xây dựng thị trường theo phân khúc mục tiêu, áp dụng chính sách chiết khấu linh hoạt. Bên cạnh đó, công ty hướng tới chú trọng tập trung sản xuất các sản phẩm thay thế hàng ngoại với chất lượng đảm bảo và giá cả cạnh tranh hơn.

7. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, 2015, 2016 và năm 2017

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	(%) tăng giảm	Năm 2016	(%) tăng giảm	Năm 2017
1	Tổng tài sản	334.008.006	409.521.633	22,61%	487.325.799	24,10%	604.779.992
2	Doanh thu thuần	774.429.841	901.170.549	16,37%	1.169.670.365	23,97%	1.450.071.029
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27.610.920	40.001.980	44,88%	61.606.651	31,81%	81.204.643

4	Lợi nhuận khác	1.938.381	3.871.521	99,73%	5.298.635	51,80%	8.043.064
5	Lợi nhuận trước thuế	29.549.302	43.873.502	48,48%	66.905.287	33,39%	89.247.707
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.708.834	9.286.563.	62,67%	13.140.416	28,97%	16.946.672
7	Lợi nhuận sau thuế	24.021.899	34.760.625	44,70%	54.214.152	33,42%	72.333.755
8	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	30	30		100		10 (tạm ứng)

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo:

a) Thuận lợi:

- Công ty đã chủ động được một phần nguồn nguyên liệu đầu vào do có quan hệ tốt với một số nhà cung ứng nguyên liệu dược trên thế giới.

- Công ty đã xây dựng được Quy phạm thực hành sản xuất tốt (GMP của tổ chức Y Tế Thế giới) liên quan đến việc quản lý và đảm bảo chất lượng, khuyến khích các công ty hoạt động trong ngành dược phẩm loại trừ và giảm thiểu các sai sót, lẫn tạp chất và nhiễm bẩn.

- Công ty xác định tầm quan trọng và lợi ích từ việc thực hiện sản xuất tuân theo chuẩn mực quốc tế theo lộ trình hiện đại hóa ngành công nghiệp Dược. Từ năm 2001, Hataphar đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng thực hành tốt sản xuất thuốc "GMP" cho ba dây chuyền sản xuất thuốc viên Non - β Lactam, Nang mềm và β Lactam. Dây chuyền sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP ASEAN và thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc GLP đã được Bộ Y Tế, Cục quản lý Dược Việt Nam kiểm tra định kỳ ba năm một lần đạt kết quả tốt. Đến nay, Công ty đã quyết định đầu tư vào toàn bộ hệ thống nhà xưởng, triển khai thực hiện toàn bộ các yêu cầu mà GMP – WHO đặt ra.

- Công ty đã được cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 (số hiệu 69046 ngày 05/10/2013)

- Công ty Nhận Quyết định số 6412/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân, có thành tích nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây

- Công ty được tặng cờ thi đua số 185/QĐ-CDYT ngày 25/12/2015 của Công đoàn y tế Việt Nam Quyết định tặng cờ thi đua chuyên đề "Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"

b) Khó khăn:

- Giá các loại nguyên liệu, hóa chất dược tăng do khan hiếm nguồn cung (chủ yếu tác

động bởi những biến động về giá dầu hỏa, dịch bệnh, đặc biệt là cúm gia cầm đang xuất hiện ở nhiều nước, nhiều khu vực). Ngoài ra, tình hình khủng bố, an ninh về chính trị xảy ra trên thế giới và hệ quả là nhiều quốc gia gia tăng việc dự trữ nguyên liệu dược với mục đích dự phòng cho những biến cố phát sinh.

- Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước với nhau về giá đối với các sản phẩm thuốc thông thường (generic).

- Hoá chất nguyên liệu dùng cho sản xuất chủ yếu nhập khẩu ảnh hưởng rất nhiều khâu sản xuất đáp ứng cho nhu cầu tồn trữ nguyên liệu, nhu cầu đầu tư phát triển hệ thống tiêu thụ trong những năm 2016

- Thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có kinh nghiệm đáp ứng cho nhu cầu phát triển của công ty cũng như cạnh tranh trong quá trình hội nhập.

c) Định hướng phát triển của công ty:

- Đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng chiến lược thuốc tân dược, thuốc Đông dược đạt tiêu chuẩn GMP của WHO.

- Xây dựng, nâng cấp các cửa hàng kinh doanh đạt tiêu chuẩn GPP của WHO.

- Thực hiện tốt việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 hiện Công ty đang thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015

- Củng cố phát triển thị trường tiêu thụ.

- Phát triển nguồn nhân lực.

- Nghiên cứu các sản phẩm mới

9. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

9.1 Số lượng người lao động trong công ty:

Năm 2017 tổng số lao động của công ty là 956 người.

Bảng cơ cấu lao động

Đơn vị tính: người

	Phân loại theo trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
	Dược sỹ đại học	92	9,62
	Dược sỹ trung học	530	55,44
	Đại học khác	72	7,53
	Cán bộ có trình độ trung cấp + CĐ khác	28	2,93

	Lao động phổ thông	118	12,34
	Dược tá	116	12,14
	Tổng số lao động	956	100
	Phân loại theo hợp đồng	Số lượng	Tỷ lệ (%)
	Lao động hợp đồng không xác định thời hạn	824	86,19
	Lao động hợp đồng từ 1-3 năm	69	7,22
	Lao động hợp đồng dưới 1 năm	63	6,59
	Tổng số lao động	956	100

9.2. Chính sách đối với người lao động:

Công ty luôn xem con người là tài sản quý giá nhất mang lại thành công cho công ty và vấn đề phát triển nhân lực là một trong những ưu tiên hàng đầu. Do đó bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương hấp dẫn, Công ty luôn tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện để người lao động phát huy khả năng sáng tạo, tính năng động, nhiệt tình từ đó góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

a) Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo đúng quy định của Luật lao động và các quy định của Pháp luật.

- Thời gian làm việc:

- Công ty tổ chức ngày lao động 8h/ngày; 5 ngày/tuần.
- Các chế độ chính sách của công ty đối với lao động làm thêm giờ (theo quy định của nhà nước và của Công ty).

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: theo quy định của Nhà nước.

- Nghỉ ốm đau thai sản: theo quy định của Nhà nước.

- Điều kiện làm việc:

- Cơ sở vật chất, trang bị bảo hộ lao động được Công ty trang bị đầy đủ, đảm bảo cho hoạt động lao động được tiến hành liên tục và thuận lợi.

- Đối với lực lượng lao Động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,38	1,42
	Khả năng thanh toán nhanh (TSNH- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,47	0,44
	Khả năng thanh toán tức thời (Tiền + Tương đương tiền)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,09	0,14
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	63	61,91
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	170,28	162,56
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	Vòng	4,09	3,83
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	240	239,77
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,63	4,99
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	30,06	31,40
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,12	11,96

	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,26	5,60
--	---	---	------	------

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong giai đoạn 2016 - 2017 của công ty Doanh thu tăng so với năm trước tăng 23,97% lợi nhuận tăng 33,42% một số chỉ tiêu khác ảnh hưởng theo...

- Các chỉ tiêu khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn của năm 2017 so với năm 2016, lần lượt là 1,42 và 1,38 lần. Hệ số thanh toán nhanh giảm nhẹ 0,44 và 0,47 và thanh toán tức thời tăng 0,14 và 0,09 , (theo năm 2017).
- Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Nợ chiếm khoảng 61,91,% tổng tài sản của công ty, hệ số nợ trên vốn của công ty là 162,56%, cũng là mức ảnh hưởng khi báo cáo kết quả kinh doanh 2017 của công ty. Năm 2017 do nền kinh tế trong nước cũng như trên thế giới suy thoái giá cả đầu vào tăng cao thu nhập của người dân thấp hàng hoá tồn kho nhiều các doanh nghiệp phải có các chính sách kích cầu đẩy mạnh bán ra phải có chính sách khuyến mại, chiết khấu, hội nghị tri ân khách hàng... dẫn đến các chi phí bán hàng, chi phí quản lý tăng so với năm 2016
- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Hệ số vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tài sản của DHT trong năm 2017 đều tăng so với năm 2016.
- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Hầu hết các chỉ tiêu sinh lời cơ bản như lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần, ROE, ROA, lợi nhuận hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần đều tăng so với năm 2016. Năm 2017 Công ty đã chi tạm ứng cổ tức là 10% trong giai đoạn tới thì Dược Hà Tây có thể được coi là một doanh nghiệp có hoạt động cơ bản tăng trưởng đều và ổn định.

12. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG

12.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

12.1.1. Ông Lê Văn Lớ - Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Họ và tên : Lê Văn Lớ
- Chức vụ tại công ty : Chủ tịch HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 09/06/1951
- Số CMND : 012470890
- Nơi sinh : Thọ An, Đan Phượng, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thọ An, Đan Phượng, Hà Nội

- Địa chỉ thường trú :Số 40BT7 khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
 - Trình độ văn hóa : 10/10
 - Trình độ chuyên môn : Dược sỹ đại học , chuyên khoa cấp I
 - Quá trình công tác
 - Từ 4/1974 - 12/1978 :Tốt nghiệp Dược sỹ đại học, nhận công tác tại phòng Kiểm nghiệm Xí nghiệp Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 1/1979 - 10/1981 : Cán bộ phòng Kế hoạch – Xí nghiệp Dược phẩm I Hà Sơn Bình
 - Từ 11/1981 - 6/1985 : Phó phòng kế hoạch Xí nghiệp liên hiệp Dược Hà Sơn Bình
 - Từ 7/1985 - 8/1987 : Phó Giám đốc Xí nghiệp liên hiệp Dược Hà Sơn Bình
 - Từ 9/1987 - 3/1993 : Giám đốc Xí nghiệp liên hiệp Dược Hà Sơn Bình
 - Từ 3/1993 - 12/2000 : Giám đốc Công ty Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 1/2001 – 4/2015 :Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tây kiêm tổng giám đốc Công ty
 - Từ 4/2015 đến nay : Chủ tịch HĐQT
 - Số cổ phần sở hữu (tính đến 31/12/2017): 898.818 cổ phần
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan
 - Nguyễn Thị Hạnh (Vợ) : 40.232 cổ phần
 - Lê Thị Hồng Việt (Con) : 156.394 cổ phần
 - Lê Anh Trung (Con) : 959.838 cổ phần
 - Lê Việt Linh (Con) : 1.060.000 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- 12.1.2 Ông Lê Xuân Thắng** **:Thành viên HĐQT**
- Họ và tên : Lê Xuân Thắng
 - Chức vụ tại công ty : Tổng Giám đốc
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 16/02/1973
 - Số CMND : 011857506
 - Nơi sinh : Thái Bình
 - Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học
- Quá trình công tác
 - Từ 5/1995 – 6/1996 : Tốt nghiệp đại học Dược, nhận công tác tại phân xưởng Thuốc viên Công ty Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 7/1996 – 12/1996 : Nhân viên phòng Kế hoạch công ty Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 3/2000 – 4/2003 : Phó phòng Kế hoạch nghiệp vụ Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 5/2003 – 2/2004 : Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ Công ty Cổ phần dược phẩm Hà Tây
 - Từ 3/2004 đến nay : Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 1.051.230 cổ phần
 - Sở hữu : 1.051.230 cổ phần
 - Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:
 - Vũ Thị Anh Đào (Vợ) : 114 cổ phần
 - Lê Văn Thành (Em) : 177.284 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.1.3. Ông Nguyễn Cảnh Thắng

Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Cảnh Thắng
 - Chức vụ tại công ty : Giám đốc ban dự án đầu tư
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 20/05/1976
 - Số CMND : 011928759
 - Nơi sinh : Nghệ An
 - Quốc tịch : Việt Nam
-

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 13 Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám – Ba Đình
Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây Dựng
- Quá trình công tác
 - Từ năm 2000 - 2010 : Công ty CP phát triển đô thị từ liên
 - Từ năm 2010 -8/ 2011 : Công ty CP Lideco 8
 - Từ 8/2011 đến nay : Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2016):
 - Sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:
Nguyễn Như Hoa (Vợ) : 540.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty :Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.1.4 Ông Nguyễn Bá Lai

Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Nguyễn Bá Lai
- Chức vụ tại công ty : Phó tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 08/05/1969
- Số CMND : 112117469
- Nơi sinh : Huyện Quốc Oai, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Huyện Quốc Oai, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà
Đông – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học
- Quá trình công tác
 - Từ 8/1992 – 10/199 :Dược sĩ pha chế, công tác tại phân
xưởng thuốc ống

- Từ 11/1997 – 12/2003 : Phó quản đốc phân xưởng thuốc ống, sau đó công tác tại chi nhánh Công ty tại Hà Nội
- Từ 1/2004 – 3/2005 : Phó phòng kỹ thuật Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây
- Từ 4/2005 – 12/2005 : Quản đốc phân xưởng thuốc viên
- Từ 1/2006 đến nay : Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm phó tổng giám đốc phụ trách sản xuất
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 124.458 cổ phần
 - Sở hữu : 124.458 cổ phần
 - Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.1.5 Ông Hoàng Văn Tuế

: Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Hoàng Văn Tuế
- Chức vụ tại công ty : Kế toán trưởng Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 30/06/1964
- Số CMND : 110914270
- Nơi sinh : Thọ An, Đan Phượng, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Thọ An, Đan Phượng, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà Đông– Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học tài chính – Cao học Ngoại thương
- Quá trình công tác
 - Từ 01/1983 – 4/1984 : Bộ đội Lữ đoàn 368, Bộ Tư lệnh pháo binh
 - Từ 10/1984 – 10/1988 : Sinh viên trường đại học Tài chính Kế toán Hà Nội
 - Từ 1/1989 – 9/1997 : Nhân viên kế toán Công ty Dược phẩm Hà Tây

-
- Từ 10/1997 – 12/2000 : Phó phòng kế toán Công ty Dược phẩm Hà Tây
 - Từ 1/2001 – 8/2011 : Trưởng ban kiểm soát
 - Từ 8/2011 : Kế toán trưởng công ty
-
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 711.398 cổ phần
 - Sở hữu : 711.398 cổ phần
 - Đại diện : Không
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty: : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.1.6 Ông Lê Anh Trung : Phó chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 17/4/2017)

- Họ và tên : Lê Anh Trung
- Chức vụ tại công ty : Phó tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02-01-1977
- Số CMND : 012225946
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Thọ An, Thọ Xuân, Đan Phượng, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 40BT7 khu đô thị Văn Quán – Hà Đông - HN
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : ĐH kiến trúc
- Quá trình công tác
 - Từ 1/2000 – 11/2002 : Công tác tại sở y tế Hà Tây – chức vụ nhân viên
 - Từ 12/2002 – 7/2008 : Công tác tại Công an tỉnh Hà Tây- Chức vụ: Đội phó
 - Từ 8/2008 – 4/2011 : Công tác tại Công an thành phố Hà Nội – Chức vụ: Đội phó

- Từ 12/2011 – 6/2012 : Xin xuất ngũ
- Từ 7/2012 đến nay : Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây- Chức vụ: ủy viên HĐQT- phó tổng giám đốc công ty
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 959.838 cổ phần
 - Sở hữu : 959.838 cổ phần
 - Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:
- Lê Văn Lớ (Bố đẻ) : 898.818 cổ phần
- Nguyễn Thị Hạnh (mẹ đẻ) : 40.232 cổ phần
- Lê Thị Hồng Việt (chị gái) : 156.394 cổ phần
- Nguyễn Thị Minh Hậu (vợ) : 550.000 cổ phần
- Lê Việt Linh (Em gái) : 1.060.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.1.7 Bà Lê Việt Linh
28/3/2017)

Thành viên HĐQT (bầu bổ sung ngày

- Chức vụ tại công ty : Phó tổng giám đốc
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 04/04/1983
- Số CMND : 001183004306
- Ngày cấp 31/10/2014 nơi cấp Cục cảnh sát
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Thọ An Đan Phượng Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 101 Đại An Hà Đông Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Dược học
- Quá trình công tác
- Từ 01/02/2012 đến 10/2012: Thư ký kiêm trợ lý Tổng giám đốc; phụ trách Kế hoạch – Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây
- Từ 11/2012 đến tháng 3/2015: Trưởng phòng kế hoạch – Công ty cp dược phẩm Hà Tây
- Từ tháng 03/2015 đến nay: Trưởng phòng kinh doanh
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 1.060.000 cổ phần

- Sở hữu : 1.060.000 cổ phần
- Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:
- Lê Văn Lớ (Bố đẻ) : 898.818 cổ phần
- Nguyễn Thị Hạnh (mẹ đẻ) : 40.232 cổ phần
- Lê Thị Hồng Việt (chị gái) : 156.394 cổ phần
- Lê Anh Trung : 959.838 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.2 Ban kiểm soát

12.2.1 Ông Ngô Văn Chinh

: Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : Ngô Văn Chinh
- Chức vụ tại công ty : Trưởng ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06/05/1962
- Số CMND : 112261334
- Nơi sinh : Tam giang, Yên Phong, Bắc Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam giang, Yên Phong, Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10-Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
 - Từ 3/1979 đến 4/1982 : Bộ đội đơn vị X82 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Bắc
 - Từ 5/1982 – 10/1983 : Học tiếp phổ thông
 - Từ 11/1983 – 12/1987 : Học tại trường đại học Tài chính kế toán Hà Nội
 - Từ 1/1988 – 11/1988 : Kế toán viên Liên hiệp Công ty thực phẩm Hà Bắc
 - Từ 12/1988 – 3/1990 : Kế toán viên Xí nghiệp Liên hiệp dược Hà Sơn Bình

- Từ 4/1990 – 6/1996 : Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Liên hợp Dược Hà Sơn Bình, sau đổi thành Công ty Dược phẩm Hà Tây
- Từ 7/1996 -12/2000 : Kế toán trưởng công ty Dược phẩm Hà Tây
- Từ 1/2001 – 7/2011 : Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây
- Từ 8/2011 đến nay Trưởng ban kiểm soát
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2017): 436.756 cổ phần
 - Sở hữu : 436.756 cổ phần
 - Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Ngô Thị Xuân (Em gái): 1.600 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.2.2 Ông Đặng Đình Dự:

- Họ và tên : Đặng Đình Dự
- Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 17/08/1963
- Số CMND : 168357605
- Nơi sinh : Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: : Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Dược – Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Dược sỹ đại học
- Quá trình công tác
 - Từ 2/1984 – 8/1987 : Bộ đội E155 – F327 Quân khu I
 - Từ 9/1987 – 8/1989 : Học viên trường Bổ túc Văn hóa Nam Định
 - Từ 9/1989 – 8/1994 : Học viên trường Đại học Dược Hà Nội
 - Từ 9/1994 – 11/1996 : Công tác tại Xí nghiệp liên hợp Dược tỉnh Thừa Thiên Huế

Thành viên Ban kiểm soát

- Sở hữu : 19.656 cổ phần
- Đại diện : Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty :Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.3 Ban Giám đốc/kế toán trưởng

- 12.3.1 Ông Lê Xuân Thắng** :**Tổng Giám đốc**
- 12.3.2 Bà Lê Việt Linh** :**Phó Tổng Giám đốc**
- 12.3.3 Ông Nguyễn Bá Lai** : **Phó Tổng Giám đốc**
- 12.3.4 Ông Lê Anh Trung** : **Phó Tổng Giám đốc**
- 12.3.5 Ông Hoàng Văn Tuế** :**Kế Toán Trưởng**

Hoạt động của HĐQT: HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm, bao gồm 07 thành viên. HĐQT duy trì họp định kỳ theo quy định. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức các cuộc họp bất thường để giải quyết các công việc cấp bách, đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, sau mỗi cuộc họp đều có biên bản họp và nghị quyết theo đúng như quy chế và hoạt động của HĐQT. Bộ phận thư ký HĐQT đã chuẩn bị chu đáo các tài liệu cho nội dung họp nên khi họp đạt hiệu quả và tính thống nhất cao.

Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát 05 năm, bao gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát duy trì họp thường kỳ theo quy chế hoạt động. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị khắc phục những sai phạm nếu có. Thường xuyên thông báo với HĐQT bằng văn bản về kết quả hoạt động của ban kiểm soát, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017

- Lương của HĐQT, Ban KS hưởng theo phương án số 220/PA-DHT ngày 02/03/2017 về việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2017 đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên và theo nghị quyết số 265/NQ ĐHĐCĐ-DHT ngày 28/03/2017 cụ thể:

- + Chủ tịch HĐQT mức lương 50.000.000đồng
 - + Phó chủ tịch HĐQT mức lương 43.000.000đồng
-

- + Thành viên HĐQT mức lương 38.000.000đồng
- + Trưởng ban kiểm soát mức lương 33.000.000đồng
- + Thành viên ban kiểm soát mức lương 19.000.000đồng
- Nhiệm vụ Tổng giám đốc được hưởng phụ cấp là 20% tiền lương thực tế.
- Nhiệm vụ Phó tổng Giám đốc, kế toán trưởng được hưởng phụ cấp là 10% tiền lương thực tế
- Nhiệm vụ trưởng, phó phòng phụ cấp 5% tiền lương thực tế
- Tiền thưởng hàng tháng, quý, năm các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được phân loại lao động A, B, C và được trả lương vòng 2 (nếu có) theo quy định chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

DS. Lê Văn Lớ